TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 93/2026/QĐST-HNGĐ	*Lai Châu, ngày 13 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - LAI CHÂU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 170/2026/TLST-HNGĐ, ngày 13 Tháng 4 năm 2026, về việc: "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con",* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

- Anh Tô Thế T, sinh năm: 2001.

Địa chỉ: Thôn T, xã P, tỉnh Lai Châu.

- Chị Lò Thị H, sinh năm: 2004.

Địa chỉ: Thôn T, xã P, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 05 tháng 5 năm 2026, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng anh Tô Thế T và chị Lò Thị H trở về đoàn tụ nhưng không thành. Tòa án đã lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, xét thấy:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Tô Thế T và chị Lò Thị H đăng ký kết hôn với nhau ngày 29/11/2022, tại UBND xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu (nay là UBND xã P, tỉnh Lai Châu). Anh Tô Thế T và chị Lò Thị H kết hôn hoàn toàn tự nguyện không bị ai ép buộc. Đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ. Đến nay, anh Tô Thế T và chị Lò Thị H thực sự tự nguyện ly hôn và đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Anh Tô Thế T và chị Lò Thị H đã thỏa thuận được với nhau về việc không yêu cầu Tòa án chia tài sản chung; việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con cái, nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung; nghĩa vụ chịu lệ phí việc hôn nhân và gia đình đều được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành. Việc thỏa thuận đó là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận đảm bảo

quyền lợi chính đáng của các bên đương sự, của con chung, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Tô Thế T và chị Lò Thị H thuận tình ly hôn.

- **Về nuôi con chung:** Anh Tô Thế T và chị Lò Thị H có 02 con chung là cháu Tô Gia L, sinh ngày 12/10/2022 và cháu Tô Thị Phương T1, sinh ngày 28/3/2024. Anh T và chị H thỏa thuận, thống nhất: Anh Tô Thế T sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 02 cháu Tô Gia L và Tô Thị Phương T1 cho đến khi cả hai cháu L và cháu T1 thành nhiên (đủ 18 tuổi).

Chị Lò Thị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Anh Tô Thế T và chị Lò Thị H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- **Về tài sản chung, khoản nợ chung, cho vay chung:** Anh Tô Thế T và chị Lò Thị H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Tô Thế T và chị Lò Thị H thỏa thuận, anh T là người nộp toàn bộ lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Xác nhận anh Tô Thế T đã nộp đủ số tiền lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo biên lai số 0000179 ngày 08/4/2026 của thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND khu vực 3 – Lai Châu;
- Phòng THSDS khu vực 3 – Lai Châu;
- Các đương sự;
- UBND xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Lực